

## PHỤ LỤC 01

### CÁC CHÍNH SÁCH DO TRUNG ƯƠNG ĐÃ BAN HÀNH

(Kèm theo Tờ trình /TTr-SLĐTBXH ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

| Stt | Chính sách   | Đối tượng áp dụng  | Ghi chú |
|-----|--|--|---------|
| 1   | Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng  | Hỗ trợ đào tạo nghề cho phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật tham gia học các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, trong đó ưu tiên người khuyết tật và các đối tượng là người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm, ngư dân |         |
| 2   | Chính sách hỗ trợ học nghề cho người đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định của Luật Việc làm năm 2013 và Quyết định số 17/2021/QĐ-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định mức hỗ trợ học nghề đối với người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp                                | Người lao động đang đóng bảo hiểm thất nghiệp được hỗ trợ học nghề khi có đủ các điều kiện quy định. Mức hỗ trợ học nghề theo Quyết định số 17/2021/QĐ-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ (1.500.000 đồng/người/tháng)   |         |
| 3   | Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động theo quy định của Luật Việc làm năm 2013  | Người sử dụng lao động được hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động khi có đủ các điều kiện quy định. Thời gian hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động theo phương án được phê duyệt và không quá 06 tháng   |         |
| 4   | Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa | Người lao động có đủ các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, được doanh nghiệp cử tham gia các khóa đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo dưới 03 tháng, thì được hỗ trợ 100% chi phí đào tạo   |         |
| 5   | Chính sách miễn học phí đối với người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp theo quy định tại Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015   | Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp   |         |

| Stt | Chính sách  | Đối tượng áp dụng  | Ghi chú |
|-----|---|--|---------|
| 6   | Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an theo quy định tại Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  | Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an   |         |
| 7   | Chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Liên bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính                                     | Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trở về nước được hỗ trợ chi phí đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết, chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài, hỗ trợ giải quyết rủi ro trong thời gian làm việc ở nước ngoài, hỗ trợ đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề, ...   |         |
| 8   | Chính sách đào tạo nghề nghiệp cho người chấp hành xong hình phạt tù theo quy định tại Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính Phủ  | Người chấp hành xong hình phạt tù tham gia đào tạo nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, dưới 03 tháng được miễn, giảm học phí, hưởng chính sách nội trú, được hỗ trợ chi phí đào tạo, tiền ăn và tiền đi lại nếu thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.  |         |
| 9   | Chính sách hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại theo Quyết định số 1446/QĐ-TTg ngày 30/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình “Đào tạo, đào tạo lại nâng cao kỹ năng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư” | Học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (tham gia các chương trình đào tạo ngành, nghề mới, các chương trình đào tạo bổ sung kỹ năng mới, kỹ năng tương lai) đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Người lao động trong các doanh nghiệp để chuyển đổi nghề nghiệp do chịu tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Người lao động trong các doanh nghiệp ở những ngành nghề công nghệ mới hoặc cần nâng cao kiến thức, kỹ năng để tiếp thu, làm chủ và khai thác hiệu quả tiến bộ khoa học và công nghệ ở các trình độ của giáo dục nghề nghiệp được hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại |         |